

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO
Số: 16/2001/QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Điều lệ Hội thao Điền kinh và Thể thao Quốc phòng sinh viên,
học sinh chuyên nghiệp toàn quốc lần thứ V-2001

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 20-3-1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn,
tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02-3-1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn,
trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Giáo dục Thể chất, Vụ trưởng Vụ Giáo dục
Quốc phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Điều lệ Hội thao Điền kinh và Thể
thao Quốc phòng sinh viên, học sinh chuyên nghiệp toàn quốc lần thứ V năm 2001.

Điều 2. Điều lệ có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Hội thao.

Điều 3. Ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính, Vụ trưởng Vụ
Giáo dục Thể chất, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng, Chủ tịch Hội Thể thao Đại
học và Chuyên nghiệp Việt Nam, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, chuyên
nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- BT. Nguyễn Minh Hiền "để báo
cáo"

KT/ BỘ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THỨ TRƯỞNG

- Các Thứ trưởng "để báo cáo"

(Đã ký)

- Ban Khoa giáo TW "để báo cáo"

- Ủy ban TDTT "để báo cáo"

Lưu VP Bộ, Hội, Vụ GDTC, Vụ

Nguyễn Văn Vọng

GDQP

ĐIỀU LỆ

THI ĐẤU GIẢI CẦU LÔNG HỌC SINH PHỔ THÔNG TOÀN QUỐC

GIAI ĐOẠN 2001 – 2005

(Ban hành theo Quyết định số 18- 2001/QĐ/BGD&ĐT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Điều 1. Mục đích.

1. Hưởng ứng phong trào "Toàn dân RLTT theo gương Bác Hồ vĩ đại".
2. Động viên khuyến khích phong trào tập luyện và thi đấu môn cầu lông trong học sinh phổ thông và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông.
3. Tăng cường gặp gỡ giao lưu, học tập kinh nghiệm và hiểu biết lẫn nhau góp phần xây dựng nếp sống văn hoá thể thao lành mạnh trong nhà trường.
4. Phát hiện và tuyển chọn vận động viên cầu lông xuất sắc cho tỉnh, thành phố, ngành tham gia thi đấu quốc gia và khu vực.

Điều 2. Yêu cầu.

1. Thi đấu tuyển chọn từ cơ sở trường đến quận, huyện, tỉnh, thành phố.
2. Vận động viên dự thi đúng đối tượng, lứa tuổi theo qui định của Điều lệ.

Điều 3. Tính chất thi đấu và các loại giải.

1. Tính chất :

a) Thi đấu cá nhân và đồng đội.

b) Thi đấu theo 2 loại giải :

- Giải vô địch cầu lông học sinh phổ thông toàn quốc - Tranh

giải Proacer và Hăng cầu 999.

- Giải vô địch cầu lông cán bộ, giáo viên phổ thông toàn quốc và Hăng cầu 999. Tranh giải Proace

c) Các loại giải :

- Huy chương vàng, bạc, đồng cho giải đồng đội nam và nữ.
- Huy chương vàng, bạc, đồng cho các giải cá nhân.

2. Các loại giải thi đấu của học sinh phổ thông :

- a) 13 tuổi : Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.
- b) 15 tuổi : Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.
- c) 18 tuổi : Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam-nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.

3. Các loại giải thi đấu của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục *phổ thông* :

- a) Dưới 40 tuổi : Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.
- b) Dưới 50 tuổi : Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.
- c) Dưới 60 tuổi : Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

4. Chỉ tổ chức thi đấu khi mỗi nội dung thi đấu có tối thiểu 3 đơn vị *dự thi*.

Điều 4. Thời gian và địa điểm thi đấu.

* Năm 2001 : Từ 20 đến 27-7-2001 tại Quảng Ngãi.

* Năm 2002 : Dự kiến tại Ninh Bình.

* Năm 2003 : Dự kiến tại Bình Thuận.

* Năm 2004 : Theo Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng.

* Năm 2005 : Dự kiến tại Bắc Giang.

Điều 5. Đối tượng tham gia.

1. Học sinh phổ thông đang học tập liên tục trong các loại hình trường phổ thông công lập, bán công, dân lập, tư thục, có sức khỏe tốt, học lực trung bình, hạnh kiểm khá trở lên.

2. Học sinh phổ thông vừa dự kỳ thi tốt nghiệp các cấp vẫn được dự thi đấu tại giải cầu lông học sinh toàn quốc tổ chức liền kề.
3. Giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phổ thông thuộc biên chế Phòng Giáo dục Đào tạo, Sở Giáo dục Đào tạo.
4. Lứa tuổi của học sinh dự thi phải có trình độ học lực tương đương với lứa tuổi đó :
 - 13 tuổi học lớp 6 hoặc lớp 7.
 - 15 tuổi học lớp 8 hoặc lớp 9.
 - 18 tuổi học lớp 11 hoặc lớp 12.
5. Học sinh ở lứa tuổi dưới được phép đăng ký dự thi ở lứa tuổi trên, học sinh ở lứa tuổi trên không được đăng ký dự thi ở lứa tuổi dưới.
6. Cán bộ, giáo viên ở lứa tuổi trên được phép đăng ký dự thi ở lứa tuổi dưới, cán bộ, giáo viên ở lứa tuổi dưới không được đăng ký dự thi ở lứa tuổi trên.

Điều 6. Số lượng vận động viên dự thi.

1. Giải cá nhân :

- Mỗi đơn vị được cử 2 đơn, 2 đôi ở mỗi nội dung thi.
- Mỗi cá nhân chỉ được tham gia tối đa 2 nội dung thi.

2. Giải đồng đội :

- Mỗi đơn vị được cử 1 đội nam (4 đến 6 VĐV) và 1 đội nữ (4 đến 6 VĐV).

3. Hồ sơ dự thi :

- a) Công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo cử đoàn vận động viên dự thi.
- b) 1 bản đăng ký tổng hợp danh sách VĐV và 01 bản đăng ký chi tiết các nội dung dự thi

Chú ý : Hồ sơ dự thi gồm 2 bộ gửi về :

- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh đăng cai tổ chức giải.
- Vụ Giáo dục Thể chất-Bộ Giáo dục và Đào tạo, 49 Đại Cồ Việt Hà Nội.

4. Vận động viên học sinh phổ thông dự thi phải có :

- a) Phiếu vận động viên theo mẫu :